

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
Số: 3255/QĐ - UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thanh Hoá, ngày 30 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề cương, Dự toán lập bổ sung Nhà máy
điện mặt trời Thanh Hóa I vào quy hoạch phát triển điện lực
Quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch phát triển điện lực;

Căn cứ Thông tư số 30/2015/TT-BCT ngày 16/9/2015 của Bộ Công Thương về việc chi phí lập, thẩm định, công bố, điều chỉnh và quản lý Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Quy hoạch phát triển thủy điện vừa và nhỏ;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về chấp thuận chủ trương đầu tư máy điện mặt trời Thanh Hóa I tại Khu kinh tế Nghi Sơn.

Theo đề nghị của Giám đốc các Sở: Công Thương - Tài chính tại Tờ trình số 857/TTr-LS-CT-TC ngày 03 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương, Dự toán lập bổ sung Nhà máy điện mặt trời Thanh Hóa I vào quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Lập bổ sung Nhà máy điện mặt trời Thanh Hóa I vào quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030.

2. Chủ đầu tư: Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.

3. Mục tiêu quy hoạch: Lập bổ sung Nhà máy điện mặt trời Thanh Hóa I vào quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030.

4. Nội dung quy hoạch:

- Điều tra, thu thập các số liệu hiện trạng về nguồn, lưới điện và tình hình cung cấp điện khu vực dự án;

- Lập báo cáo Bổ sung Nhà máy điện mặt trời Thanh Hóa I công suất 160MW vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030.

(Nội dung đề cương, khối lượng công việc được cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

5. Thời gian thực hiện: Trong năm 2017 hoàn chỉnh đề án bổ sung quy hoạch, báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương.

6. Dự toán kinh phí thực hiện:

- Tổng dự toán kinh phí được duyệt: 1.774.000.000 đồng (*một tỷ, bảy trăm bảy tư triệu đồng*).

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế dành cho quy hoạch hàng năm (*Có phụ biểu chi tiết dự toán kèm theo Quyết định này*).

7. Sản phẩm của dự án:

- Bổ sung Nhà máy điện mặt trời Thanh Hóa I công suất 160MW vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030.

- Các file dữ liệu, tài liệu, bản đồ... liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai lập, trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch đảm bảo chất lượng, tiến độ.

2. Giao cho Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Công Thương để thực hiện dự án; Sở Công Thương có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục định và thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

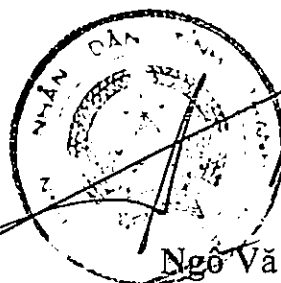
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Tuấn

**NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG ĐỀ ÁN BỔ SUNG QUY HOẠCH NHÀ MÁY ĐIỆN
MẶT TRỜI THANH HÓA I, CÔNG SUẤT 160MWP VÀO QUY HOẠCH PHÁT
TRIỂN ĐIỆN LỰC QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2011-2020, CÓ XÉT ĐẾN NĂM 2030”**

*(Kèm theo Quyết định số: 3255/QĐ-UBND ngày 30/8/2017
của UBND tỉnh Thanh Hóa)*

Phần I: Thuyết minh chung

Chương I: Cơ sở pháp lý của đề án

Chương II: Tiềm năng phát triển năng lượng mặt trời tại khu vực dự án

- II.1. Tiềm năng phát triển năng lượng mặt trời tại Việt Nam
- II.2. Tiềm năng phát triển năng lượng mặt trời tại tỉnh Thanh Hóa
- II.3. Tiềm năng phát triển năng lượng mặt trời tại khu vực dự án

Chương III: Tổng quan, quy mô và diện tích xây dựng công trình

- III.1. Tổng quan
- III.2. Quy mô công trình nhà máy
- III.3. Nhu cầu sử dụng đất
- III.4. Các hạng mục công trình chính
- III.5. Tiến độ đầu tư và thời gian vận hành

Chương IV: Sự cần thiết đầu tư xây dựng công trình

- IV.1. Nguồn và lưới điện hiện hữu tỉnh Thanh Hóa
- IV.2. Chương trình phát triển nguồn và lưới điện tỉnh Thanh Hóa và nhu cầu phụ tải
- IV.3. Sự cần thiết đầu tư

Chương V: Các giải pháp thực hiện và kiến nghị điều chỉnh bổ sung quy hoạch

- V.1. Sơ bộ giải pháp kỹ thuật về công nghệ nhà máy Thanh Hóa I
- V.2. Sơ đồ phát triển hệ thống điện cao áp khu vực tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 khi xuất hiện nhà máy điện mặt trời
- V.3. Kết quả tính toán trào lưu công suất năm 2020 khi nhà máy đi vào vận hành
- V.4. Kết luận đánh giá ảnh hưởng khi xuất hiện dự án nhà máy điện mặt trời
- V.5. Các giải pháp đồng bộ về nguồn và lưới điện khu vực cần điều chỉnh để đảm bảo cung cấp điện
- V.6. Phương thức vận hành của nhà máy
- V.7. Phương thức bảo trì của nhà máy

Chương VI: Tổ chức xây dựng và tiến độ thực hiện

- VI.1. Nguồn và giải pháp vận chuyển vật tư thiết bị

VI.2. Phương án giải phóng mặt bằng

VI.3. Biện pháp thi công

VI.4. Tiến độ thực hiện dự án

Chương VII: Tổng mức đầu tư xây dựng nhà máy

VII.1. Ước tính chi phí đầu tư

VII.2. Nguồn vốn đầu tư dự án

Chương VIII: Đánh giá hiệu quả kinh tế- xã hội của dự án

VIII.1. Phương pháp chung

VIII.2. Các dữ liệu và giả thiết ban đầu

VIII.3. Kết quả tính toán chỉ tiêu kinh tế- tài chính

VIII.4. Những lợi ích khác

VIII.5. Đánh giá sơ bộ tiềm năng CDM

VIII.6. Kết luận

Chương IX: Kết luận

IX1. Kiến nghị điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2030

IX.2. Tổng vốn đầu tư

Phần 2: Các văn bản pháp lý, phụ lục, bản vẽ

DỰ TOÁN

Bổ sung Nhà máy điện mặt trời Thanh Hóa I vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định số: 3255/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Đồng

TT	NỘI DUNG	SỐ THẨM ĐỊNH						
		ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	HỆ SỐ	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	THUẾ GTGT	TỔNG GIÁ TRỊ SAU THUẾ
(1)	(2)	(3)	(4)		(7)	(8)	(9)	(10)
I	CHI PHÍ LẬP BỔ SUNG VÀ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH					1,555,425,418	155,542,542	1,710,967,959
I	Chi phí lập QH bổ sung nhà máy điện mặt trời tỉnh Thanh Hóa					1,410,425,418	141,042,542	1,551,467,959
a	Nhà máy điện mặt trời					1,160,000,000	116,000,000	1,276,000,000
	Nhà máy điện mặt trời 1	MWP	40	1	11,600,000	464,000,000	46,400,000	510,400,000
	Nhà máy điện mặt trời 2	MWP	40	0.5	11,600,000	232,000,000	23,200,000	255,200,000
	Nhà máy điện mặt trời 3	MWP	40	0.5	11,600,000	232,000,000	23,200,000	255,200,000
	Nhà máy điện mặt trời 4	MWP	40	0.5	11,600,000	232,000,000	23,200,000	255,200,000
b	Trạm biến áp 22/110 kV					233,300,000	23,330,000	256,630,000
	Trạm biến áp 22/110 kV máy 1	kVA	40,000	1	2,333	93,320,000	9,332,000	102,652,000
	Trạm biến áp 22/110 kV máy 2	kVA	40,000	0.5	2,333	46,660,000	4,666,000	51,326,000
	Trạm biến áp 22/110 kV máy 3	kVA	40,000	0.5	2,333	46,660,000	4,666,000	51,326,000
	Trạm biến áp 22/110 kV máy 4	kVA	40,000	0.5	2,333	46,660,000	4,666,000	51,326,000
c	Đường dây đầu nối 110kV					17,125,418	1,712,542	18,837,959
	Mạch 1	km	5	1.0	2,283,389	11,416,945	1,141,695	12,558,640
	Mạch 2	km	5	0.5	2,283,389	5,708,473	570,847	6,279,320
2	Chi phí khác					145,000,000	14,500,000	159,500,000
a	Chi phí khảo sát					0	0	0

TT	NỘI DUNG	SỐ THẨM ĐỊNH						
		ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	HỆ SỐ	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	THUẾ GTGT	TỔNG GIÁ TRỊ SAU THUẾ
+	Công tác phí (ăn, nghỉ) 2 người x 3 ngày		6		400,000		0	0
+	Thuê ô tô (3 ngày x 3 triệu/ngày)		3		3,000,000			0
b	Chi phí báo cáo					145,000,000	14,500,000	159,500,000
+	Tại tỉnh Thanh Hóa					30,000,000	3,000,000	33,000,000
-	Công tác phí (ăn, nghỉ) 2 người x 3 ngày		6			0	0	0
-	Thuê ô tô		3			0		0
-	Chi phí hội nghị (03 hội nghị)		3		10,000,000	30,000,000	3,000,000	33,000,000
+	Tại Hà Nội					115,000,000	11,500,000	126,500,000
-	Tại Tổng Công ty Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia, Tổng công ty điện lực miền Bắc		3		15,000,000	45,000,000	4,500,000	49,500,000
-	Tại Bộ Công Thương (TCNL, Ban cán sự Bộ CT)		2		20,000,000	40,000,000	4,000,000	44,000,000
-	Tại Văn phòng chính phủ		1		30,000,000	30,000,000	3,000,000	33,000,000
II	CHI PHÍ THẨM ĐỊNH = 3% x IX (TCNL)					42,312,763	4,231,276	46,544,039
III	CHI PHÍ THẨM TRA quyết toán = 0.95% x (I + II)					16,987,229		16,987,229
	TỔNG CỘNG (I+II+III)					1,614,725,409	159,773,818	1,774,499,227
	Tổng cộng làm tròn							1,774,000,000

Ghi chú: Đơn giá quy hoạch nhà máy điện mặt trời áp dụng theo Thông tư 30/2015/TT-BCT
Đơn giá quy hoạch trạm biến áp và đường dây áp dụng theo Thông tư 30/2015/TT-BCT